TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/DS-ST
Ngày: 19/02/2024
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Gần

2. Ông Lữ Khắc Hồi

- ***Thư ký phiên tòa***: Châu Thị Phượng Liên, Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Nguyễn H Phúc Đức – Kiểm sát viên

Trong ngày 19 tháng 02 năm 2024 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 337/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng vay" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nguyễn Thị Huệ Ng, sinh năm 1957 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Láng Khoét, xã Song Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

2. Bị đơn: Nguyễn Thị H L, sinh năm 1983; Lâm Văn H, sinh năm 1984 (có đơn xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Phú Lân, xã Song Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Huệ Ng như sau:

Vào ngày 16/6/2020 chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Lâm Văn H có nhờ bà Ng vay Quỹ tín dụng số tiền 150.000.000đồng, nghĩ tình dì cháu bà Ng đồng ý đến Quỹ tín dụng làm thủ tục vay tiền cho anh H và chị L số tiền nêu trên. Thời

hạn 01 năm trả nhưng đến hạn anh H, chị L không có trả mà năn nỉ bà Ng gia hạn lại 01 năm nữa nên bà Ng đồng ý gia hạn và đóng lãi cho Quỹ tín dụng số tiền 7.418.000 đồng. Phía anh H và chị L cũng không có trả lại số tiền đóng Lãi cho bà Ng. Tiếp tục đến hạn chị L và anh H cũng không có trả nên bà Ng cũng phải vay lại. Lãi suất tính từ 9/6/2022 cho đến ngày 29/01/2024 số tiền 35.864.400 đồng. Nay bà Ng khởi kiện yêu cầu chị L và anh H phải trả cho bà Ng số tiền 150.000.000 đồng và tiền bà Ng đóng lãi thay từ năm 2020 cho đến nay số tiền là 43.282.400 đồng.

Tại biên bản ghi lời khai của chị L và anh H ngày 29/12/2023 như sau:

Chị L và anh H thừa nhận có nhờ bà Ng thế chấp tài sản vay tiền ở Quỹ tín dụng Song Lộc giùm số tiền 150.000.000 đồng. Sau khi vay thì anh H làm ăn thất bại gặp khó khăn về kinh tế nên không có trả cho Quỹ tín dụng nên bà Ng phải đóng lãi thay và gia hạn cho đến nay. Do anh H, chị L không có khả năng trả nên không thể thỏa thuận được với bà Ng và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã nhận định:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Những vấn đề khác Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với các đương sự từ khi thụ lý cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Huệ Ng. Buộc anh Lâm Văn H và chị Nguyễn Thị Hồng L trả cho bà Ng số tiền 150.000.000 đồng vốn, lãi mà bà Ng đóng thay từ năm 2020 cho đến nay số tiền là 43.282.400 đồng. Về án phí buộc các đương sự nộp theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về xác định quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Các đương sự "Tranh chấp hợp đồng vay". Bị đơn có nơi cư trú thuộc huyện Châu Thành nên thẩm quyền giải quyết của Tòa Tòa án nhân dân huyện Châu Thành

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự đủ căn cứ để xét xử vụ án.

Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Huệ Ng. Hội đồng xử án xét thấy:

[1] Vào ngày 16/6/2020 chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Lâm Văn H có nhờ bà Ng vay Quỹ tín dụng số tiền 150.000.000đồng. Sau khi vay thì anh H và chị L

không có trả. Bà Ng phải đáo hạn và trả lãi thay kéo dài cho đến nay. Phía chị L và anh H cũng thừa nhận có nhờ bà Ng thế chấp tài sản của bà Ng cho Quỹ tín dụng nhân dân Song Lộc vay dùm số tiền 150.000.000 đồng. Do làm ăn thất bại nên không có trả, bà Ng phải trả lãi thay cho anh từ khi vay cho đến nay. Nên hợp đồng bà Ng vay nợ cho anh H và chị L là có thật. Sau khi vay anh H và chị L không trả là đã vi phạm Ng vụ trả tiền làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của bà Ng nên bà Ng khởi kiện buộc anh H và chị L phải trả số tiền vốn 150.000.000 đồng và lãi là có căn cứ chấp nhận.

[2] Về lãi suất: Số tiền bà Ng đóng thay cho anh H và chị L tại Quỹ tín dụng nhân dân Song Lộc từ năm 2020 cho đến 29/01/2024 là 43.282.400 đồng. Xét thấy không vượt quy định pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về án phí: Buộc chị L và anh H phải chịu theo quy định pháp luật.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phù hợp với nhận định Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 463; 466; 467; 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Huệ Ng.

Buộc anh Lâm Văn H và chị Nguyễn Thị Hồng L có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Huệ Ng số tiền vốn 150.000.000 đồng, lãi là 43.282.400 đồng.

Khi án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án dân sự, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án dân sự còn phải trả lãi của số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Buộc anh Lâm Văn H và chị Nguyễn Thị Hồng L phải nộp số tiền 9.664.120 đồng. Do bà Ng là người cao tuổi nên không nộp tạm ứng án phí, theo điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí nên không có tuyên hoàn trả án phí.

Án xử công khai. Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại phúc thẩm. Riêng các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự".

*** *Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên toà

Đỗ Thị Thu Hằng